

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SẦM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HS-ST
Ngày: 23 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thơm
Bà Trần Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Phước T- Sinh năm 2001; Nơi cư trú: Ấp A, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình T1 và bà: Nguyễn Thị P; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/02/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố S. Có mặt

Người bị hại: Anh Ngô Quốc Q – SN 1996; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối tháng 01 năm 2023, Nguyễn Phước T ở Ấp A, Xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ đến thành phố T, tỉnh Thanh Hóa để tìm việc làm. Khi đến thành phố T, Nguyễn Phước T thuê trọ tại khu nhà cho thuê của chị Văn Thị V ở số B đường Đ, thuộc phố B, phường Q, thành phố T. Do không có tiền chi tiêu và

sử dụng cá nhân, Nguyễn Phước T đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 03/02/2023 Nguyễn Phước T sử dụng điện thoại di động Vsmart Active 3 lập tài khoản Facebook có tên “Không Sợ Vợ” rồi tham gia vào nhóm “YAMAHA R15V2 Việt Nam” trên ứng dụng Facebook, Nguyễn Phước T đã đăng bài viết: “*Cần mua xe mô tô Yamaha R15 tại thành phố S*” với mục đích tìm người có xe mô tô bán để lừa đảo nhằm chiếm đoạt tài sản. Thời điểm này, anh Ngô Quốc Q ở Tổ dân phố Q, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa có Facebook “Ngo Quan” cũng tham gia vào nhóm “YAMAHA R15V2 Việt Nam”, anh Q có chiếc xe mô tô YAMAHA R15, màu xanh đen, BKS: 29B1- 666.70, có nhu cầu cần bán, nên khi thấy bài đăng của T, Ngô Quốc Q đã sử dụng tài khoản Facebook có tên là “Ngo Quan” vào bình luận “tôi có xe cần bán” thì Nguyễn Phước T sử dụng tài khoản Facebook “Không Sợ Vợ” nhắn tin qua ứng dụng Messenger đến tài khoản Facebook “Ngo Quan” của Ngô Quốc Q để trao đổi về việc mua bán xe mô tô, hai bên thống nhất ngày 04/02/2023 T sẽ xuống thành phố S xem xe. Khoảng 16 giờ 30 ngày 04/02/2023 Ngô Quốc Q xuống thành phố S gặp và được Nguyễn Phước T chở ra khu đô thị H thuộc TDP. S, phường T, thành phố S, để xem xe mô tô. Khi ra đến nơi, để tạo lòng tin Nguyễn Phước T đã đưa cho Q cầm hộ một ví da màu đen nhãn hiệu baellerry kích thước (9x20) cm, bên trong ví có số tiền 230.000đ (Hai trăm ba mươi nghìn đồng), để Q tin tưởng và đồng ý giao xe mô tô YAMAHA R15, màu xanh đen, BKS: 29B1- 666.70 cho T chạy thử. Nguyễn Phước T chạy thử hai lần qua vị trí Q đứng, đến lần thứ ba thấy đã thuận lợi, ít người qua lại, anh Q không để ý T đã điều khiển xe mô tô chạy thẳng về phòng trọ ở số B đường Đ thuộc phố B, phường Q, thành phố T, đồng thời ngắt liên lạc với Ngô Quốc Q. Khi về đến phòng trọ, biết xe mô tô không có đăng ký, sẽ bán xe không được giá cao nên T đã mua các dụng cụ như cò lê, tua vít, mỏ lết tháo rời các bộ phận của xe mô tô để bán. T tháo 01 ngày thì xong toàn bộ các bộ phận của xe mô tô ra, kiểm tra soát T vứt vào thùng rác, còn các bộ phận khác T để trong phòng trọ, sau đó đăng bài rao bán các bộ phận của xe mô tô lên Facebook. Khi có người hỏi mua bộ phận của xe mô tô gồm: Dàn điện, E và Dè xe thì T bán qua dịch vụ chuyển phát thu tiền hộ, T lấy địa chỉ rồi đi đến Bưu cục J ở số A đường L, thành phố T để gửi các bộ phận xe mô tô. Nguyễn Phước T rao bán bộ phận máy của xe thì có người đồng ý mua với giá 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng) và gửi đến ga thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Tất cả các lần bán trên, Nguyễn Phước T đều chưa thu được tiền.

Sau khi giao xe cho Nguyễn Phước T chạy thử và không thấy T quay lại, biết đã bị lừa chiếc xe trên, Ngô Quốc Q đã đến Công an thành phố S để trình báo

sự việc và giao nộp 01 ví da màu đen, nhãn hiệu baellerry kích thước (9x20) cm, bên trong có số tiền 230.000đ (Hai trăm ba mươi nghìn đồng). Đến ngày 09/02/2023, Nguyễn Phước T bị CSĐT Công an thành phố S bắt giữ. Tại cơ quan điều tra T đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Ngày 09/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố S đã tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Nguyễn Phước T, theo Lệnh khám xét khẩn cấp số 05/LKX-CQCSĐT, đã thu giữ những đồ vật: (01) Mỏ lét 17; (01) Típ tháo 19; (01) Típ T10, lục giác 6; 8; (01) Típ 8; 01 Kim; (01) Tuvít; (01) típ tháo 12; (02) chống đỡ; (01) bộ bô xe; (95) bộ ốc vít; cụm xi nhang xe máy; (01) thanh chống đỡ; (02) bộ gác chân; (01) chân trống xe; (01) bộ lọc gió; (01) ắc quy; (01) bộ tháo nhiên liệu xăng; (01) bộ còi; (01) bộ điều khiển đèn; (01) dây xích; (01) bộ nhôm xích; (01) bộ rơ le xe; (01) chấn bunn; (01) đôi lốp; (02) bánh xe; (02) cánh yếm; (01) ốp biển số; (01) bộ cổ xe; (01) bộ đèn trước; (01) kếp nước; (01) bình xăng; (01) giá đỡ đầu đèn; (01) mũ bảo hiểm; (01) bộ găng tay; (01) quần đèn; (01) bộ khung xe.

Nguyễn Phước T giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmrt Active 3, số IMEI1: 353442113600438; số IMEI2: 353442113600446, kèm theo 02 số thuê bao 0368.018.875 và 0927.941.467, T sử dụng lắp sim, số thuê bao 05585267195 vào ngày 04/02/2023 để liên lạc với Ngô Quốc Q ở thành phố S.

Quá trình điều tra truy xét Cơ quan CSĐT Công an thành phố S đã trích xuất, thu thập được hình ảnh phản ánh về đặc điểm đối tượng, hướng tẩu thoát của Nguyễn Phước T từ hệ thống camera an ninh dọc đường. Cơ quan CSĐT đã Quyết định trưng cầu giám định số: 35/QĐ-CQCSĐT, ngày 14 tháng 02 năm 2023. Tại bản kết luận giám định Video số: 1167/KL-KTHS ngày 21/3/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 03 tệp Video của 01 USB gửi giám định. Nguyễn Phước T đã được xem và xác nhận hình ảnh người đàn ông và chiếc xe mô tô trong các đoạn video chính là Nguyễn Phước T trên đường đi về phòng trọ sau khi chiếm đoạt được tài sản.

Theo báo cáo của anh Ngô Quốc Q chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA R15, màu xanh đen, BKS: 29B1- 666.70, mua lại của anh Nguyễn Văn H ở xã H, huyện H, tỉnh Nam Định năm 2021 với giá: 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Tại kết luận định giá tài sản số: 06/KL-HĐĐG, ngày 13/2/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thành phố S, kết luận: 01

chiếc xe mô tô YAMAHA R15, màu xanh đen, BKS: 29B1 - 666.70, số máy: G3C7E0045579; số khung 0619F0045488 đã qua sử dụng, giá trị tài sản bị thiệt hại ngày 04/02/2023 là: 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 20 tháng 02 năm 2023, ông Nguyễn Đình T1 là bố đẻ của Nguyễn Phước T đã bồi thường cho bị hại anh Ngô Quốc Quân s tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) và ngày 07/3/2023, Cơ quan CSĐT đã trả lại tài sản, đồ vật cho anh Ngô Quốc Q gồm: 01 bộ bộ xe; 95 (chín mươi lăm) bộ ốc vít; 02 chống đỡ; cụm xi nhang xe máy; 01 thanh chống đỡ; 02 bộ gác chân; 01 chân chống xe; 01 bộ lọc gió; 01 ốc quy; 01 bộ tháo nhiên liệu xăng; 01 bộ còi; 01 bộ điều khiển đèn; 01 dây xích; 01 bộ nhôm xích; 01 bộ rơ le xe; 01 chắn bùn; 01 đôi lốp; 02 bánh xe; 02 cánh yếm; 01 ốp biển số; 01 bộ cổ xe; 01 bộ đèn trước; 01 két nước; 01 bình xăng; 01 giá đỡ đầu đèn; 01 quán đèn; 01 bộ khung xe; 01 de xe bằng nhựa màu xanh - đen; 01 bộ dàn điện; 01 Êcu, anh Q không còn yêu cầu, đề nghị gì về phần bồi thường.

Vật chứng của vụ án: 01 Mỏ lét 17; 01 Típ tháo 19; 01 Típ T10, lục giác 6; 8; 01 Típ 8; 01 Kim; 01 Tu vít; 01 tip tháo 12; 01 mũ bảo hiểm; 01 bộ găng tay; 01 phong bì niêm phong bên trong có điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Active 3, số IMEI1: 353442113600438; số IMEI2: 353442113600446, kèm theo 02 số thuê bao 0368.018.875 và 0927.941.467, điện thoại đã qua sử dụng; 01 phong bì niêm phong màu trắng ký hiệu V1 bên trong có ví da màu đen nhãn hiệu nhãn hiệu baellerry kích thước (9x20) cm. Tiền VNĐ 230.000đ (Hai trăm ba mươi nghìn đồng) của Nguyễn Phước T đang được quản lý theo hồ sơ

Cáo trạng số 31/CTr-VKS-HS ngày 12/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn truy tố Nguyễn Phước T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Đề nghị tuyên bố: Nguyễn Phước T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản y”. Mức án đề nghị xử phạt Nguyễn Phước T từ 09 đến 12 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Về vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Vsmart Active 3; 01 Mỏ lét 17; 01 Típ tháo 19; 01 Típ T10, lục giác 6; 8; 01 Típ 8; 01 Kim; 01 Tu vít; 01 tip tháo 12, số tiền 230.000 đồng, 01 mũ bảo hiểm; 01 bộ găng tay; 01 ví da màu đen. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các

bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về phần thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Phước T khai nhận do cần tiền chi tiêu và sử dụng cá nhân, Nguyễn Phước T đã sử dụng mạng xã hội Facebook, lập tài khoản có tên là “Không Sợ Vợ” rồi tham gia vào nhóm Y” đăng bài cần tìm mua xe mô tô Yamaha R15. Biết anh Ngô Quốc Q có xe bán nên bị cáo liên hệ qua mạng xã hội Facebook và hẹn xem xe. Khoảng 16 giờ 30 ngày 04/02/2023 bị cáo gặp anh Ngô Quốc Q ở thành phố S là người có nhu cầu bán xe, để tạo lòng tin cho người bị hại nên bị cáo đã đưa cho Q cầm hộ một ví da màu đen bên trong có số tiền 230.000đ, sau khi được người bị hại tin tưởng giao xe để bị cáo kiểm tra thì lợi dụng sơ hở người bị hại không để ý, bị cáo đã chiếm đoạt chiếc xe mô tô YAMAHA R15, màu xanh đen, BKS: 29B1-666.70 của anh Q và chạy về phòng trọ của mình. Giá trị tài sản là chiếc xe mô tô bị cáo chiếm đoạt là: 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở khẳng định bị cáo đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 174 BLHS. Do đó việc truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng. Do có ý định từ trước và lợi dụng sự tin tưởng của người bị hại khi giao tài sản là chiếc xe mô tô cho bị cáo kiểm tra đi thử, bị cáo đã chiếm đoạt tài sản, tháo rời phụ tùng và mang đi bán, thiệt hại chiếc xe mà bị cáo chiếm đoạt là 30.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến dư luận. Do đó cần phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên

tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo có thái độ ăn ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại, bị cáo từng có thời gian tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Do đó khi lượng hình cũng nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Căn cứ vào tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người bị hại đã nhận bồi thường số tiền 20.000.000 đồng của gia đình bị cáo và nhận lại một phần tài sản, ngoài ra không có yêu cầu đề nghị gì khác, nên miễn xét

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là lao động tự do nên xem xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Tang vật chứng: Đối với công cụ phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu sung quỹ Nhà nước hoặc tiêu hủy theo quy định.

[8] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định tại Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 174; điểm i, b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 331, Điều 333 BLTTHS.

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phước T phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”

Xử phạt: Nguyễn Phước T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/02/2023

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người bị hại đã nhận bồi thường thiệt hại, nhận lại một phần tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 Mỏ lét 17; 01 Típ tháo 19; 01 Típ T10, lục giác 6; 8; 01 Típ 8; 01 Kim; 01 Tu vít; 01 típ tháo 12; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsamrt Active 3; Số tiền 230.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy: 01 ví da màu đen, 01 bộ găng tay, 01 mũ bảo hiểm. Các vật chứng là tang vật của vụ án được tạm giữ và mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng số 39/BBVC-CCTHA ngày 13/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST

Bản án này là sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc kể ngày niêm yết) bản án

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP. Sầm Sơn;
- Thi hành án HS, DS TP. Sầm Sơn;
- UBND xã phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng